

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 46/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2022, giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà Võ Thị H, sinh năm 1984.

* **Bị đơn:** ông Đỗ Trọng V, sinh năm 1984.

Cùng trú tại: K 1082 Ngô Quyền, tổ 24, phường AHT, quận S, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Võ Thị H, sinh năm 1984 và ông Đỗ Trọng V, sinh năm 1982. Cùng trú tại: K 1082 Ngô Quyền, tổ 24, phường AHT, quận S, TP. Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị H và ông Đỗ Trọng V thống nhất tự thỏa thuận thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 24 của UBND phường AHT, quận S, TP Đà Nẵng cấp ngày 15.3.2002 không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung: Bà Võ Thị H và ông Đỗ Trọng V xác nhận có 04 con chung là có 04 con chung là Đỗ Trọng Vh, sinh ngày 27.5.2001; Đỗ Trọng Qg, sinh ngày 27.5.2001; Đỗ Trọng P, sinh ngày 25.5.2004 và Đỗ Trọng Q, sinh ngày 27.12.2005. Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận:

Ông Đỗ Trọng V trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc 02 con chung là Đỗ Trọng P, sinh ngày 25.5.2004 và Đỗ Trọng Q, sinh ngày 27.12.2005. Bà Võ Thị H cấp dưỡng

tiền nuôi con mỗi tháng, mỗi con chung 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng*). Thời gian thực hiện việc cấp dưỡng từ tháng 5.2022 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Riêng hai con chung Đỗ Trọng Vh và Đỗ Trọng Qg đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề cập đến.

Kể từ ngày ông Đỗ Trọng V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Võ Thị H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng như đã thỏa thuận nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất cơ bản do các bên thỏa thuận được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị H và ông Đỗ Trọng V khai nhận không có

2.4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng bà Võ Thị H phải nộp, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0003255 ngày 07.4.2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng. Như vậy, bà Võ Thị H đã nộp đủ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Án phí dân sự về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng bà Võ Thị H phải nộp

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND p An Hải Tây, q Sơn Trà, TPĐN
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Thủy

